

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chương: 412

**DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO BỔ SUNG  
VÀ PHÂN BỔ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 819/QĐ-SNN ngày 31/12/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

**I. Căn cứ phân bổ:**

- Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt và giao bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cho Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2022;
- Tờ trình số 597/TTr-STC ngày 30/12/2022 của Sở Tài chính về việc đề nghị phê duyệt bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2022 .

**II. Dự toán được giao và phân bổ như sau:**

*Đơn vị: đồng*

Số TT	Chỉ tiêu	Tổng số được giao bổ sung	Tổng số đã phân bổ	Đơn vị được phân bổ: Chi cục Kiểm lâm
A	<b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>485.139.000</b>	<b>485.139.000</b>	<b>485.139.000</b>
I	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>485.139.000</b>	<b>485.139.000</b>	<b>485.139.000</b>
1	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (Loại 340, Khoản 341, Mã nguồn 15)</b>	<b>485.139.000</b>	<b>485.139.000</b>	<b>485.139.000</b>
1.1	Kinh phí trợ cấp lần đầu khi nhận công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	451.800.000	451.800.000	451.800.000
1.2	Kinh phí trợ cấp một lần khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	33.339.000	33.339.000	33.339.000